

Số: /BC-UBND

TT. Thanh Miện, ngày tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

Thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2023
(Số liệu tính từ ngày 10/12/2022 đến ngày 09/12/2023)

Thực hiện Công văn số 508/UBND-VP ngày 01 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc triển khai thực hiện chế độ báo cáo cải cách hành chính định kỳ, Ủy ban nhân dân thị trấn Thanh Miện báo cáo kết quả chỉ đạo và thực hiện cải cách hành chính năm 2023, phương hướng nhiệm vụ năm 2024, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Việc triển khai, chỉ đạo thực hiện CCHC năm 2023

- Công tác xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch và mức độ hoàn thành kế hoạch CCHC đến thời điểm kiểm tra; các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đơn đốc, triển khai công tác CCHC.

- Năm 2023, công tác cải cách hành chính tiếp tục được cấp ủy Đảng, chính quyền thị trấn Thanh Miện quan tâm chỉ đạo sát sao, quyết liệt và toàn diện. UBND thị trấn đã ban hành kế hoạch số 409/KH-UBND ngày 23/12/2022 về cải cách hành chính nhà nước thị trấn Thanh Miện năm 2023. Trong đó phân công cụ thể trách nhiệm cho từng bộ phận chuyên môn thực hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch như: Cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công; xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số để không ngừng nâng cao hiệu quả, chất lượng trong công tác cải cách hành chính.

- Mức độ hoàn thành kế hoạch: Theo kế hoạch có 25 nhiệm vụ chính với 35 hoạt động cụ thể. Tính đến thời điểm 09/12/2023 đã hoàn thành 25/25 nhiệm vụ mà kế hoạch đã đề ra từ đầu năm (đạt 100%). (có phụ lục kèm 04 theo)

- Ngoài ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 để triển khai, thực hiện, UBND thị trấn đã ban hành 107 văn bản chỉ đạo tổ chức thực hiện trên các lĩnh vực làm cơ sở triển khai đồng bộ các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trên địa bàn. (có phụ lục kèm 02 theo)

- Tình hình và tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ Chủ tịch UBND huyện, UBND huyện giao.

Đến nay, UBND thị trấn đã chỉ đạo các cán bộ công chức, bộ phận có liên quan tham mưu việc tổ chức triển khai thực hiện theo quy định 252 nhiệm vụ đúng và trong hạn, 01 nhiệm vụ đang tiếp tục thực hiện mà UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao. (có phụ lục kèm 05 theo)

- Việc tổ chức tự kiểm điểm có Chỉ số điểm thành phần lĩnh vực Cải cách thủ tục hành chính, lĩnh vực xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số đạt dưới 75% số điểm tối đa.

Năm 2022, chỉ số CCHC tổng hợp của thị trấn đạt 81,04%, xếp thứ 7/17 xã. Sáng ngày 17 tháng 4 năm 2023, tại Hội trường UBND thị trấn, UBND thị trấn đã tổ chức hội nghị kiểm điểm 2 chỉ số đạt dưới 75% số điểm tối đa.

(1). Chỉ số về Cải cách thủ tục hành chính: 13.676/18,5 điểm đạt 73,92% (xếp thứ 6/17 xã, TT)

(2). Chỉ số về Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số: 8,356 /11,5 điểm đạt 72,66% (xếp thứ 12/17 xã, TT)

Các bộ phận chuyên môn và lãnh đạo UBND đã nêu rõ lý do và nguyên nhân, trách nhiệm trong thực hiện các chỉ số CCHC. Qua đó cũng đưa ra các biện pháp khắc phục những nội dung còn hạn chế, tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả triển khai CCHC của lĩnh vực được phân công phụ trách. Đồng thời UBND thị trấn đã ban hành Kế hoạch 126/KH-UBND ngày 11/4/2023 về thực hiện Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 04/4/2023 của Chủ tịch UBND huyện Thanh Miện.

- Công việc đột phá đã đăng ký về CCHC và kết quả thực hiện năm 2023.

Ủy ban nhân dân thị trấn đăng ký và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 28/02/2023, xây dựng báo cáo số 628/BC-UBND ngày 01/12/2023 về kết quả thực hiện công việc đột phá, sáng tạo và giải pháp thực hiện nhằm nâng cao Chỉ số cải cách hành chính: “Đẩy mạnh chuyển đổi số và cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn thị trấn Thanh Miện”.

- Việc xây dựng và áp dụng các sáng kiến trong thực hiện công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị.

UBND thị trấn Thanh Miện áp dụng sáng kiến “Giải pháp niêm yết, tra cứu thông tin thủ tục hành chính, đăng ký, đăng nhập dịch vụ công trực tuyến bằng mã QR Code tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND thị trấn Thanh Miện” và “Tổ chức lấy phiếu đánh giá sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đến giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa bằng phiếu điện tử (có quét mã QR)”.

Việc niêm yết TTHC bằng mã QR được UBND thị trấn triển khai từ ngày 15/5/2023. Tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, UBND thị trấn Thanh Miện đã có bảng niêm yết gồm 174 mã QR Code , trong đó có 35 mã QR Code tương ứng với 35 lĩnh vực TTHC, và 139 mã QR Code tương ứng với 139 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thị trấn trên tất cả các lĩnh vực nhằm hỗ trợ công dân đăng nhập, tra cứu và thực hiện các TTHC, nộp hồ trực trực tuyến.

Việc tổ chức lấy phiếu đánh giá sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đến giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa bằng phiếu điện tử (có quét mã QR) được UBND thị trấn thực quan tâm chỉ đạo thực hiện. Kết quả: lấy ý kiến được 3.630 phiếu. Trong đó: 2,89% số đánh giá mức độ “Rất hài lòng”, 97,08% số đánh giá mức độ “Hài lòng”, 0.03% số phiếu đánh giá mức độ “Bình thường” và không có phiếu đánh giá mức độ “Không hài lòng”.

Việc áp dụng các sáng kiến trên đã nâng cao được nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, công chức về cải cách thủ tục hành chính. Đồng thời giúp công dân thuận tiện tra cứu quy trình TTHC để hoàn thiện hồ sơ được đầy đủ, chính xác (công dân chỉ mất thời gian khoảng 03 giây để có thể xem được các thông tin về TTHC với thao tác quét mã QR tương ứng với TTHC cần làm) cũng như tiết kiệm được thời gian công chức hướng dẫn cho công dân khi làm TTHC và đẩy mạnh số lượng hồ sơ trực tuyến, tạo được niềm tin của người dân đối với chính quyền thị trấn Thanh Miện.

- Tình hình tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền; công tác kiểm tra thực hiện CCHC và xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra.

** Công tác tuyên truyền*

- Ngày 09/02/2023 UBND thị trấn ban hành số 44/KH-UBND về tuyên truyền công tác cải cách hành chính trên địa bàn thị trấn năm 2023. Xác định trọng tâm tuyên truyền hướng đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị, cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp và mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn thị trấn dưới nhiều hình thức đa dạng, nội dung phong phú và phù hợp với điều kiện thực tiễn và từng nhóm đối tượng.

- Đài truyền thanh thị trấn tiếp tục duy trì phát sóng thường xuyên các chuyên mục về cải cách hành chính để tuyên truyền, cung cấp thông tin, nâng cao nhận thức cho người dân, doanh nghiệp và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn. Thị trấn thường xuyên kịp thời cập nhật các thủ tục hành chính đã được sửa đổi, bổ sung lên Trang thông tin điện tử; niêm yết công khai, minh bạch các thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, sử dụng có hiệu quả tiện ích của các mạng xã hội có nhiều người sử dụng (Zalo, Facebook,...) để tăng cường tuyên truyền, cung cấp thông tin chính sách, quy định mới và hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân có thể tra cứu, tìm hiểu thông tin một cách nhanh nhất.

- Tuyên truyền, niêm yết công khai 07 phương thức khai thác thông tin về cư trú của công dân và tiện ích sử dụng dịch vụ công ích trong việc giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa và trang thông tin điện tử thị trấn.

- Năm 2023 đã phát 12 tin bài trên hệ thống đài truyền thanh; đăng tải 52 tin bài trên Trang thông tin điện tử thị trấn và đã tiến hành tuyên truyền các khẩu hiệu về công tác cải cách hành chính trên bảng điện tử tại trụ sở UBND. *(có phụ lục kèm 03 theo)*

** Công tác kiểm tra thực hiện CCHC và xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra*

Nhằm đánh giá chất lượng và tiến độ thực hiện các nội dung của công tác cải cách hành chính, UBND thị trấn đã ban hành Kế hoạch số 409/KH-UBND ngày 25/8/2023 về tự kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2023. Thành lập tổ kiểm tra và tiến hành tự kiểm tra công tác CCHC tại thị trấn vào 25/9/2023. Sau kiểm tra, ngày 05/10/2023 Tổ kiểm tra đã ban hành thông báo kết luận chỉ rõ

các ưu điểm, hạn chế cần khắc phục trong công tác CCHC tại thị trấn. UBND thị trấn đã họp thông báo kết luận và thống nhất xây dựng báo cáo 523/BC-UBND ngày 13/10/2023 khắc phục 06 tồn tại, hạn chế sau tự kiểm tra công tác CCHC năm 2023.

- *Việc tổ chức đối thoại của người đứng đầu với người dân, doanh nghiệp.*

+ Ngày 14/6/2023, đ/c Bí thư Đảng ủy, Phó Bí thư TT - Chủ tịch HĐND và Phó Bí thư - Chủ tịch UBND thị trấn đã tổ chức tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân khu An Lạc, khu Vô Hối về tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các công việc đột phá, hiến đất mở rộng đường giao thông nông thôn, công tác quản lý đất đai trên địa bàn và các vấn đề khác nhân dân quan tâm.

+ Ngày 21/6/2023, Thường trực HĐND phối hợp với UBND, UBMTTQ thị trấn tổ chức 8 hội nghị tiếp xúc cử tri để các tổ đại biểu HĐND thị trấn khóa XXII tiếp xúc với đại diện cử tri của 8 khu dân cư trên địa bàn.

Qua các cuộc tiếp xúc đối thoại của cấp ủy, chính quyền với nhân dân đã phát huy quyền làm chủ của nhân dân, kịp thời nắm bắt những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị đề xuất chính đáng của nhân dân, để lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương. Đồng thời nêu cao vai trò lãnh đạo của tập thể và trách nhiệm của mỗi cá nhân các đồng chí cán bộ, công chức trong thực thi nhiệm vụ, chức trách được giao.

- *Báo cáo tiến độ triển khai các nhiệm vụ, đề án trong Kế hoạch CCHC được UBND huyện giao.*

Thực hiện nghiêm túc kế hoạch CCHC 3049/KH-UBND ngày 22/12/2022 của UBND huyện, UBND thị trấn đã kịp thời ban hành kế hoạch số 409/KH-UBND ngày 23/12/2022 và tổ chức thực hiện các 15 nhiệm vụ, 21 hoạt động cụ thể. Tính đến thời điểm 09/12/2023, UBND thị trấn đã thực hiện 15/15 nhiệm vụ (đạt 100%) đề ra trong kế hoạch UBND huyện giao.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

- Việc ban hành một số văn bản chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác CCHC; thực hiện một số nhiệm vụ của UBND, Chủ tịch UBND huyện giao có lúc, có bộ phận chuyên môn chưa kịp thời, kết quả chưa cao.

2.2. Nguyên nhân

- Do tính chất yêu cầu công việc đòi hỏi ứng dụng công nghệ thông tin chính xác, nhanh và khoa học; hơn nữa khối lượng công việc nhiều, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của một số công chức còn hạn chế.

II. KẾT QUẢ ,TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

1. Cải cách thể chế

a) Kết quả đạt được

- Kết quả xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật: Việc ban hành các văn bản của HĐND, UBND thị trấn được triển khai theo đúng quy định từng bước nâng cao chất lượng, tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ và mang tính

khả thi cao. Từ ngày 10/12/2022 đến ngày 09/12/2023, HĐND và UBND thị trấn đã ban hành 835 văn bản các loại, không có văn bản quy phạm pháp luật.

- Kết quả kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật: UBND thị trấn đã quan tâm chỉ đạo, bố trí nguồn lực, xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản theo quy định; chú trọng công tác kiểm tra, rà soát văn bản theo chuyên đề, lĩnh vực. UBND thị trấn đã ban hành Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 09/03/2023 rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thị trấn năm 2023. Đến nay, chưa phát hiện có văn bản trái với quy định của pháp luật, một số văn bản chủ yếu sai về thể thức, kỹ thuật trình bày nên đã đề nghị tự sửa đổi cho đúng theo quy định. Việc kiểm tra, rà soát văn bản đã góp phần tích cực nâng cao chất lượng, bảo đảm tính thống nhất, minh bạch, khả thi của hệ thống pháp luật, tạo cơ sở nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và thi hành pháp luật, hạn chế các yếu tố tác động tiêu cực, tạo môi trường pháp lý thuận lợi phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đời sống của Nhân dân, nhất là về hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển.

- Công tác tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật được gắn kết chặt chẽ với công tác xây dựng pháp luật và thực hiện ngày càng nền nếp theo Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 15/02/2023, UBND thị trấn ban hành thông báo 114/TB-UBND ngày 11/4/2023 về danh mục văn bản Quy phạm pháp luật liên quan đến nội dung trọng tâm theo dõi thi hành pháp luật năm 2023 gồm các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến tình hình thi hành pháp luật về quản lý, điều hành giá các mặt hàng, dịch vụ thiết yếu; tình hình thi hành pháp luật về lao động, việc làm. Tiếp tục triển khai thực hiện Thông tư 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp về cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến. 100% các thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết không yêu cầu công dân, tổ chức nộp hoặc xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú.

Kết quả đánh giá và đề nghị công nhận thị trấn Thanh Miện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; UBND thị trấn đã thực hiện việc chấm điểm xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và tổng hợp báo cáo đề nghị công nhận thị trấn Thanh Miện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật: Ngày 08/02/2023 Ban chỉ đạo phổ biến giáo dục pháp luật thị trấn đã ban hành Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 08/02/2023 tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2023 như: Tuyên truyền ổn định an ninh trật tự trên địa bàn, về an toàn giao thông, quy định của Luật cư trú năm 2020 về việc sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hết giá trị sử dụng sau ngày 31/12/2022, lấy ý kiến nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai... Tích cực triển khai Cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến năm 2023. Năm 2023, thị trấn đã tổ chức 14 buổi tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho trên 1.730 lượt người bằng nhiều hình thức như: hội nghị lồng ghép, tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh... cùng nhiều hình thức tuyên truyền trực quan khác như: treo pano,

apphich, băng rôn, khẩu hiệu tại các trục đường chính, nhà văn hóa các khu dân cư và các địa điểm tập trung đông người; tiếp tục triển khai thực hiện những mô hình hay, cách làm hiệu quả, gương người tốt, việc tốt trong công tác PBGDPL như: “Ngày chủ nhật xanh”; mô hình “2 không với 4 nội dung: Trường học thân thiện, học sinh tích cực”; Hòm thư Tố giác tội phạm”,... đã và đang thực hiện có hiệu quả, việc tư vấn pháp luật, lồng ghép việc tuyên truyền chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

b) Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật chưa thường xuyên. Kết quả tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật hiệu quả chưa cao, do sự phối hợp của một số tổ chức chính trị - xã hội chưa chặt chẽ. Bên cạnh đó, đội ngũ tuyên truyền viên, hòa giải ở khu không được đào tạo về kỹ năng, chuyên môn.

- Kinh phí đặc thù cho công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL chưa được bố trí vào dự toán hàng năm của địa phương.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

a) Kết quả đạt được

** Về tổ chức bộ máy, cơ sở vật chất trang bị tại Bộ phận Một cửa:*

- Duy trì thực hiện tốt Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 28/01/2021 của Chủ tịch UBND thị trấn về kiện toàn bộ phận một cửa thị trấn. Do có sự thay đổi về một số chức danh cán bộ, công chức, ngày 12/4/2023, Chủ tịch UBND thị trấn ban hành Quyết định số 20/QĐ-UBND kiện toàn bộ phận một cửa gồm 14 thành viên, do đồng chí Chủ tịch UBND thị trấn làm trưởng bộ phận, 2 đồng chí Phó Chủ tịch UBND thị trấn làm phó trưởng bộ phận, các thành viên gồm Trưởng Công an thị trấn, Chỉ huy trưởng BCH Quân sự thị trấn và 9 công chức chuyên môn UBND thị trấn; Phân công cán bộ, công chức phụ trách tiếp nhận và giải quyết TTHC ở các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thị trấn. Niêm yết công khai lịch trực giải quyết các thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa để nhân dân theo dõi, giám sát và thực hiện.

- Có sổ ghi chép biên bản các cuộc họp của bộ phận một cửa. Hằng tháng bộ phận một cửa tổ chức họp giao ban. Tổ chức họp, quán triệt triển khai kịp thời các nhiệm vụ đột xuất theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên và tình hình thực tế tại địa phương.

- Quan tâm tăng cường trang bị cơ sở vật chất đảm bảo phục vụ kịp thời cho các hoạt động tại bộ phận một cửa: có hệ thống đường mạng internet riêng, 4 wifi; 1 camera; 3 máy scan, 5 máy tính, 5 máy in; 1 bàn làm việc trực lãnh đạo, 1 bàn quây và 6 ghế xoay phục vụ các ô cửa, 15 ghế phục vụ công dân. Riêng bộ phận công an: được trang bị 3 máy tính, 2 máy in, 1 máy scan và 1 bộ thu nhận định danh điện tử.

** Việc ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC theo quy định:*

- Bám sát các quy định, hướng dẫn thực hiện tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ, UBND thị trấn ban hành Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 10/03/2023 rà soát, đơn giản hóa TTHC năm 2023; Chỉ đạo các bộ phận tiến hành rà soát, đánh giá thủ tục hành chính theo nội dung kế hoạch đã đề ra; đồng thời xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm đối với các bộ phận, đơn vị trong việc xây dựng văn bản triển khai thực hiện nhiệm vụ; rà soát các quy định hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính, nghiên cứu đề xuất cải tiến thủ tục hành chính;

- Kết quả: Ngày 20/7/2023, UBND thị trấn ban hành Báo cáo số 332/BC-UBND về kết quả rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính năm 2023, đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC đối với 3 TTHC lĩnh vực tôn giáo tín ngưỡng, 2 TTHC lĩnh vực thi đua khen thưởng.

** Công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC:*

- UBND thị trấn đã ban hành Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 23/02/2023 ban hành kế hoạch kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2023 trên địa bàn thị trấn. Chỉ đạo các cán bộ, công chức chuyên môn thường xuyên rà soát, cập nhật, thông báo danh mục các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thị trấn bị bãi bỏ và niêm yết bổ sung, đầy đủ các danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung, thêm mới công bố theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh và các sở ngành có liên quan lên trang thông tin điện tử thị trấn và tại bộ phận một cửa thị trấn.

- Mối quan hệ giữa bộ phận chuyên môn với tổ chức, công dân được cải thiện, thông qua các biện pháp như cải cách TTHC gắn liền với thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; công khai hóa, minh bạch hóa các quy định về TTHC; TTHC được rà soát, sửa đổi, bãi bỏ theo hướng đơn giản hóa, thuận tiện cho người dân và các tổ chức.

** Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát TTHC:*

Hàng quý, năm thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, cập nhật đầy đủ số liệu theo bảng biểu trên phần mềm báo cáo chính phủ theo đúng quy định (Báo cáo quý vào ngày 15 của tháng cuối quý, Báo cáo năm vào ngày 15/12).

** Việc cập nhật, công khai TTHC, công khai quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC theo quy định.*

- Tổng số TTHC/danh mục TTHC được công bố gồm 139 thủ tục; trong đó TTHC được công khai: 139 thủ tục.

- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của thị trấn: 139 thủ tục;

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thị trấn tiếp tục công khai đầy đủ bộ thủ tục hành chính và kịp thời niêm yết các thủ tục hành chính khi có sửa đổi, bổ sung của các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết, mức thu phí, lệ phí, đường

dây nóng tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và trên Trang thông tin điện tử thị trấn kèm theo mã QR-code giúp cho tổ chức và cá nhân dễ dàng tìm hiểu và thực hiện khi có yêu cầu¹.

** Việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; công tác phối hợp triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06; phối hợp triển khai thực hiện 02 nhóm dịch vụ công liên thông “Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí” và “Đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi”:*

- Thực hiện Công văn số 1100/UBND-VP ngày 18/4/2023 của UBND huyện Thanh Miện về việc triển khai thực hiện quy trình liên thông điện tử đối với 02 nhóm thủ tục hành chính thiết yếu tại Đề án 06, UBND thị trấn ban hành Thông báo số 143/TB-UBND ngày 24/4/2023 về việc niêm yết công khai, tiếp nhận và giải quyết liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính thiết yếu tại đề án 06 tại Bộ phận Một cửa và Trang thông tin điện tử thị trấn.

- Xây dựng và triển khai thực hiện Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 Ban hành Quy chế thực hiện liên thông các thủ tục hành chính: đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí trên địa bàn thị trấn Thanh Miện; Căn cứ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên, UBND thị trấn ban hành Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 21/08/2023 Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện liên thông điện tử các thủ tục hành chính: đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí trên địa bàn thị trấn Thanh Miện;

- Ngoài ra còn ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện nghiêm việc bỏ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy theo Luật cư trú năm 2020 và Nghị định 104/2022/NĐ-

¹ + Thông báo số 29/TB-UBND ngày 17/01/2023 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính và quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tài chính & Môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thị trấn;

+ Thông báo số 30/TB-UBND ngày 17/01/2023 về việc công bố công khai danh mục TTHC chuẩn hóa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Văn hóa, thể thao và du lịch thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thị trấn.

+ Thông báo số 32/TB-UBND ngày 27/01/2023 về việc công bố công khai danh mục TTHC mới ban hành, danh mục TTHC bị bãi bỏ lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tư pháp.

+ Thông báo số 111/TB-UBND ngày 03/4/2023 về việc Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thị trấn.

+ Thông báo số 144/TB-UBND ngày 24/4/2023 về việc niêm yết công khai, tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính và quy trình nội bộ được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực hộ tịch thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thị trấn.

+ Thông báo số 145/TB-UBND ngày 24/4/2023 về việc công khai danh mục và quy trình nội bộ giải quyết TTHC lĩnh vực LĐTĐ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã.

+ Thông báo số 179/TB-UBND ngày 10/5/2023 về việc công khai danh mục TTHC thực hiện tại Bộ phận một cửa UBND thị trấn Thanh Miện.

+ Thông báo số 195/TB-UBND ngày 17/5/2023 về việc công khai danh mục TTHC và quy trình nội bộ giải quyết TTHC lĩnh vực LĐTĐ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã.

+ Thông báo số 202/TB-UBND ngày 19/5/2023 về việc công khai danh mục TTHC thực hiện tại Bộ phận một cửa UBND thị trấn Thanh Miện.

+ Thông báo số 227/TB-UBND ngày 01/6/2023 về danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung lĩnh vực LĐTĐ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã.

+ Thông báo số 389/TB-UBND ngày 17/8/2023 về niêm yết công khai Danh mục 03 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính cấp xã bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tài chính.

+ Thông báo 426/TB-UBND ngày 31/8/2023 về danh mục TTHC thực hiện tại bộ phận một cửa UBND thị trấn Thanh Miện tính đến tháng 8 năm 2023.

+ Thông báo 605/TB-UBND ngày 24/11/2023 về việc niêm yết công khai danh mục TTHC và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thị trấn.

CP ngày 21/12/2022. Đồng thời niêm yết công khai 07 phương thức khai thác thông tin về cư trú của công dân tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, trang thông tin điện tử thị trấn và một số nơi dễ nhận biết để người dân dễ tham khảo và sử dụng.

** Kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị. Kết quả tiếp nhận hồ sơ DVC trực tuyến (online). Kết quả số hóa hồ sơ TTHC, thanh toán phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính trực tuyến. Kết quả cung cấp dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính.*

Trong giải quyết TTHC, UBND thị trấn luôn thực hiện kịp thời tiến độ giải quyết hồ sơ, rút ngắn thời gian và giảm chi phí nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp. Thường xuyên giám sát, kiểm tra, đánh giá chất lượng hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, nhất là cán bộ, công chức thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức. Kịp thời chấn chỉnh những biểu hiện gây khó khăn, phiền hà.

Kết quả tiếp nhận hồ sơ: Tổng số hồ sơ TTHC Bộ phận Một cửa UBND thị trấn Thanh Miện đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo (từ ngày 10/12/2022 đến ngày 09/12/2023) là 3.666 hồ sơ, trong đó:

- Số tiếp nhận trong kỳ: 3.658 hồ sơ. Trong đó: trực tuyến: 3515 hồ sơ, chiếm 96.09%; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 143 hồ sơ, chiếm 3.91%):

- + Lĩnh vực Hộ tịch: 1.316 hồ sơ (trong đó: tiếp nhận online: 1.267 hồ sơ);
- + Lĩnh vực Chứng thực: 2.119 hồ sơ (trong đó: online: 2.119 hồ sơ);
- + Lĩnh vực Bảo trợ xã hội: 130 hồ sơ (trong đó: online: 122 hồ sơ);
- + Lĩnh vực NCC: 86 hồ sơ (trong đó: online: 0 hồ sơ);
- + Lĩnh vực đất đai: 1 hồ sơ (Trong đó: online: 1 hồ sơ);
- + Lĩnh vực TĐKT: 6 hồ sơ (Trong đó: online: 6 hồ sơ)

- Số từ kỳ trước chuyển qua: 8 hồ sơ.

- Số hồ sơ đã giải quyết: 3.630 hồ sơ; trong đó, giải quyết trước hạn: 3.442 hồ sơ, chiếm 94.82%, đúng hạn: 187 hồ sơ, chiếm 5.15%, quá hạn: 1 hồ sơ, chiếm 0,03%;

- Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 17. trong đó, trong hạn: 17, quá hạn: 0.

* Kết quả đánh giá sự hài lòng của người dân đến giao dịch: lấy ý kiến được 3.630 phiếu. Trong đó: số đánh giá mức độ “Rất hài lòng” 105 phiếu = 2,89%, số đánh giá mức độ “Hài lòng” 3.524 phiếu = 97,08%, số phiếu đánh giá mức độ “Bình thường” 1 phiếu = 0.03% và không có phiếu đánh giá mức độ “Không hài lòng”.

- Có 3.666/3.666 hồ sơ đạt 100% hồ sơ đã được cập nhật lên phần mềm một cửa dùng chung của tỉnh Hải Dương.

- Kết quả thanh toán phí trực tuyến qua cổng dịch vụ quốc gia: UBND thị trấn Thanh Miện chỉ đạo Bộ phận một cửa thị trấn tiến hành thu phí trực tuyến trong giải quyết TTHC từ tháng 5 năm 2023. Kết quả:

+ Tính thời điểm từ 10/12/2022 đến 09/9/2023: Tổng số hồ sơ đã giải quyết: 3.630 hồ sơ. Trong đó: số hồ sơ không phát sinh phí: 561 hồ sơ; số hồ sơ có phát sinh phí, lệ phí: 3.069 hồ sơ. Số hồ sơ thanh toán phí trực tuyến: 1.352 hồ sơ, chiếm 44.05%.

+ Tính thời điểm từ 01/5/2023 đến 09/12/2023: Tổng số hồ sơ đã giải quyết: 2.178 hồ sơ. Trong đó: số hồ sơ không phát sinh phí: 329 hồ sơ; số hồ sơ có phát sinh phí, lệ phí: 1.849 hồ sơ. Số hồ sơ thanh toán phí trực tuyến: 1.352 hồ sơ/1.849 hồ sơ, chiếm 73,12%.

- Kết quả triển khai thực hiện quy trình liên thông điện tử đối với 02 nhóm thủ tục thiết yếu. Kể từ khi triển khai từ 13/7/2023 đến 31/8/2023, thị trấn đã thực hiện được tổng số 107 hồ sơ/ 107 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%. Trong đó:

+ Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ BHYT cho trẻ dưới 06 tuổi được 81/81 hồ sơ đạt 100%;

+ Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ chi phí mai táng, trợ cấp mai táng được 26/26 hồ sơ đạt 100%. Gồm:

++ Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ chi phí mai táng, trợ cấp mai táng 21/26 hồ sơ đạt 80,77%.

++ Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú 5/26 hồ sơ đạt 19.23% (lý do: ngành LĐTBXH chưa thực hiện đối với đối tượng NCC).

- Duy trì triển khai cung cấp dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính. Kết quả: 63 hồ sơ.

* *Kết quả triển khai tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích:* 1 hồ sơ (thuộc lĩnh vực hộ tịch), chiếm 0.03%.

* *Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với quy định hành chính thuộc thẩm quyền:*

Thực hiện tốt Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ về việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính; UBND thị trấn niêm yết công khai nội dung, địa chỉ tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính theo quy định.

- Tổng số phản ánh, kiến nghị đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo: 01.

- Số phản ánh, kiến nghị đã xử lý: 01; đã được đăng tải công khai: 01.

* *Kết quả tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC thuộc lĩnh vực Công an, quân sự.*

- Công an thị trấn: Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 765 hồ sơ. Trong đó:

+ Số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến: 737 hồ sơ, chiếm 96.34%;

+ Số hồ sơ tiếp nhận trực tiếp: 28 hồ sơ, chiếm 3.66%;

- Số hồ sơ đã giải quyết: 765 hồ sơ, đạt 100%. Cụ thể:

+ Số hồ sơ giải quyết đúng hạn: 568 hồ sơ, chiếm 100%;

- BCH Quân sự thị trấn: Tổng số tiếp nhận: 164 hồ sơ. Trong đó:

+ Số hồ sơ tiếp nhận trực tiếp: 164 hồ sơ, chiếm 100%;

- Số hồ sơ đã giải quyết: 164 hồ sơ, đạt 100%. Cụ thể:
- + Số hồ sơ giải quyết đúng hạn: 164 hồ sơ, chiếm 100%;

b) Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Việc tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân thực hiện DVC trực tuyến gặp nhiều khó khăn do đại đa số người dân đi làm TTHC đều tuổi cao là các ông, bà có người không có sử dụng điện thoại di động do vậy cán bộ tiếp nhận hồ sơ mất nhiều thời gian tuyên truyền, giải thích, hỗ trợ người dân nộp hồ sơ và thanh toán phí, lệ phí trực tuyến.

- Việc số hóa hồ sơ, kết quả TTHC chưa đạt 100% do có thời điểm công dân lên làm TTHC đông, vào cùng thời điểm do vậy công chức chuyên môn cố gắng giải quyết TTHC cho công dân cho nhanh nên việc số hoá hồ sơ còn thiếu, chưa kiểm soát chặt chẽ hết hồ sơ trong giải quyết TTHC.

- Hệ thống phần mềm chưa ổn định làm mất nhiều thời gian trong việc nộp hồ sơ và giải quyết TTHC trên DVC.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Kết quả đạt được

- Việc ban hành và thực hiện Quy chế làm việc: UBND thị trấn ban hành và triển khai thực hiện Quyết định số 63/QĐ-UBND ngày 13/8/2021 về Ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân thị trấn Thanh Miện, nhiệm kỳ 2021-2026 và Quyết định số 101/QĐ-UBND, thông báo số 216/TB-UBND ngày 19/8/2021, Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 12/4/2023 về phân công nhiệm vụ cán bộ và công chức UBND thị trấn Thanh Miện, nhiệm kỳ 2021 - 2026. Nhìn chung, đội ngũ công chức đã có ý thức chấp hành nội quy, quy chế làm việc của cơ quan.

- Việc thực hiện quy chế dân chủ và dân vận chính quyền: UBND phối hợp với Công đoàn tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức đầu năm, tổ chức đăng ký thi đua. Những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến lĩnh vực, nhiệm vụ chính trị của UBND đã được phổ biến kịp thời tới toàn thể cán bộ, công chức và người lao động. Trong hoạt động của UBND luôn công khai quy chế chi tiêu nội bộ, dự toán ngân sách, tình hình thu, chi ngân sách đến toàn thể cán bộ, công chức đảm bảo tính minh bạch, thực hiện đúng định mức, tiết kiệm...

- Việc quản lý biên chế hành chính đã thực hiện đúng theo các quy định hiện hành của Nhà nước. UBND thị trấn đã đề nghị UBND huyện giải quyết chế độ nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định 143/2020/NĐ-CP cho đ/c Phạm Quang Thái – Phó Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch HĐND từ ngày 01/02/2023, giải quyết cho cán bộ nghỉ hưu hưởng BHXH đối với đ/c Đỗ Văn Ngừ - nguyên Chủ tịch Hội CCB nhiệm kỳ 2017-2022 từ 01/7/2023. Ngày 29/3/2023, HĐND thị trấn tổ chức kỳ họp chuyên đề về công tác cán bộ, theo đó: miễn nhiệm chức danh Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND khoá XXII, nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với đồng chí Phạm Quang Thái, đ/c Đỗ Quý Can; đ/c Đỗ Quý Can được bầu giữ chức vụ Chủ tịch HĐND; Đ/c Phạm Quang Hùng được bầu giữ chức vụ Chủ tịch UBND TT;

đ/c Nguyễn Tiến Bảo được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch UBND TT khóa XXII, nhiệm kỳ 2021 - 2026. Đ/c Đỗ Thị Hương - Bí thư Đoàn TN có đơn xin nghỉ công tác và đã được Huyện đoàn ra quyết định miễn nhiệm từ ngày 20/6/2023. Tổng số cán bộ, công chức được giao là 22, hiện tại có mặt là 21 người.

- UBND thị trấn đã triển khai, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách theo đúng quy định về số lượng tại Nghị quyết số 05/2020/NQ-HĐND, cụ thể: người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã là 11 người, đảm nhiệm 17 chức danh (*Không có chức danh Phó Trưởng ban thú y. Chức danh Trưởng ban Thanh tra nhân dân chưa kiện toàn*). Người hoạt động không chuyên trách ở khu dân cư 16 người. Người hưởng mức bồi dưỡng trực tiếp tham gia công việc ở khu dân cư là 08 người.

- Thực hiện tốt việc đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước về lĩnh vực quản lý tổ chức bộ máy, công vụ, cán bộ, công chức, lĩnh vực quản lý ngân sách nhà nước, lĩnh vực quản lý đầu tư và xây dựng và các quy định về phân cấp quản lý đất đai nhằm phân định rõ nhiệm vụ và quyền hạn, thẩm quyền và trách nhiệm giữa thị trấn với chính quyền các cấp gắn với hoàn thiện hệ thống pháp luật đầy đủ, đồng bộ thống nhất, kịp thời, khả thi, ổn định, công khai, minh bạch, có sức cạnh tranh quốc tế, bảo đảm phát huy tính chủ động, sáng tạo.

- Thực hiện nghiêm túc các kế hoạch của huyện, của thị trấn về thực hiện Nghị quyết số 18 và Nghị quyết số 19 Hội nghị Trung ương lần thứ 6 Khóa XII của BCH TW Đảng.

b) Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Trình độ, năng lực của những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở khu không đồng đều, chưa được đào tạo chuyên sâu.

- Nguyên nhân: Do nhận thức của một số cán bộ còn xem nhẹ nhiệm vụ kiêm nhiệm; chưa có nhắc nhở, phê bình, kiểm điểm cũng như động viên, khen thưởng kịp thời để tạo không khí thi đua, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Kết quả đạt được

- Hiện nay, việc sắp xếp, bố trí số lượng, chất lượng cán bộ, công chức đúng số lượng theo quy định của pháp luật. Tính đến nay, tổng số cán bộ, công chức thị trấn được giao 22 người, hiện có mặt 21 người, trong đó: cán bộ có 10 người, công chức 11 người. Số lượng cán bộ đạt chuẩn có 10/10 người, đạt 100%; Số lượng công chức đạt chuẩn 10/11 người, đạt 90,9%; không đạt chuẩn 01/11 người, chiếm tỷ lệ 9,1%. Nhìn chung, đội ngũ cán bộ, công chức ngày càng được chuẩn hóa về mặt chuyên môn nghiệp vụ, từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

- Thực hiện các quy định về quản lý, giải quyết các chế độ, chính sách khác cho cán bộ, công chức theo đúng quy định. Thường xuyên cập nhật các thông tin của CBCC khi có sự thay đổi về chức vụ, trình độ chuyên môn, hệ số

lương... vào phần mềm quản lý CBCC phục vụ công tác quản lý, khai thác. Hoàn thành 100% việc đồng bộ hồ sơ CBCC lên Cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức: UBND thị trấn ban hành Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 10/02/2023 đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2023, đồng thời chọn cử 70 lượt cán bộ công chức; 22 lượt người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đi tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, chuyên môn nghiệp vụ do cấp trên tổ chức.

- Kết quả đánh giá cán bộ công chức năm 2023:

* Tổng số cán bộ, công chức thuộc UBND thị trấn: 21 người; số người được đánh giá: 21 người (Cán bộ 10 người, công chức 11 người).

Trong đó:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 02/21 CB, CC = 9,5%;
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 14/21 CB, CC = 66,7%;
- Hoàn thành nhiệm vụ: 03/21 CB, CC = 14,3%;
- Không hoàn thành nhiệm vụ: 02/21 CB, CC = 9,5%

- Thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng chính phủ, UBND thị trấn đã Công văn số 78/UBND-VP ngày 10/03/2023 về việc siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi nhiệm vụ năm 2023. UBND thị trấn thường xuyên chấn chỉnh việc chấp hành và sử dụng có hiệu quả thời giờ làm việc theo quy định của pháp luật, nội quy, quy định của cơ quan, đơn vị; đồng thời phải có tinh thần thái độ lịch sự, niềm nở, tôn trọng đối với người dân, doanh nghiệp khi tiếp xúc giải quyết công việc. Tuy nhiên, do có vi phạm trong công tác quản lý đất đai nên năm 2023, có 02 cán bộ, công chức bị xử lý kỷ luật bằng hình thức Cảnh cáo và Khiển trách.

b) Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Còn 01 đồng chí công chức chưa đạt chuẩn về trình độ chuyên môn do tuổi đã cao

- Có 02 cán bộ, công chức bị xử lý kỷ luật.

5. Cải cách tài chính công

a) Kết quả đạt được

- Tiếp tục thực hiện tốt Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ. Việc thực hiện chế độ tự chủ tự chịu trách nhiệm đã tăng tính công khai minh bạch, công khai, dân chủ, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng kinh phí từ ngân sách Nhà nước và các nguồn thu hợp pháp khác; tiết kiệm được kinh phí để chi trả thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, đồng thời giúp UBND thị trấn chủ động hơn trong sử dụng kinh phí, đáp ứng kịp thời những yêu cầu của công tác chuyên môn.

- Căn cứ Luật Ngân sách và các quy định của Chính phủ về quản lý tài chính công, UBND thị trấn tiếp tục nâng cao hiệu quả lập và chấp hành dự toán ngân sách nhà nước hàng năm; thực hiện quản lý, sử dụng, thanh quyết toán theo đúng chế độ quy định; sử dụng kinh phí đúng mục đích, hiệu quả, tiết kiệm. Thực

hiện công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2022 theo đúng quy định (Quyết định 59/QĐ-UBND ngày 03/8/2023 về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2022). Trong năm đã cho kết quả về tiết kiệm ngân sách từ 8 đến 10% so với cùng kỳ năm trước ở các nội dung chi như: Tiền điện, tiền nước, hội nghị, tiếp khách...

- Việc rà soát xây dựng và thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị: UBND thị trấn đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị. Việc sử dụng biên chế, kinh phí nhà nước, mua sắm, sửa chữa, văn phòng phẩm... và sử dụng tài sản công đúng mục đích, có hiệu quả và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Thực hiện việc niêm yết công khai 03 danh mục quy trình nội bộ giải quyết TTHC cấp xã bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng của Sở tài chính theo đúng hướng dẫn.

- + Quyết định điều chuyển tài sản công.

- + Quyết định thanh lý tài sản công.

- + Quyết định tiêu hủy tài sản công.

- Kết quả thực hiện dự toán thu chi ngân sách tính đến 10/12/2023:

Tổng thu: 15.183.266.352 đồng, đạt: 159,72%

Tổng chi: 9.441.367.770 đồng, đạt: 99,32 %

- Tình hình nợ XDCB tính đến 10/12/2023: 48.408.478.000 đồng

- Tỷ lệ thực hiện kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công tính đến 10/12/2023: 2.675.903.000 đồng

- Tình hình thực hiện các kiến nghị, kết luận sau thanh tra: Thực hiện kết luận số: 776/KL-TTr ngày 30/6/2023 của Thanh tra tỉnh Hải Dương; UBND thị trấn đã nghiêm túc thực hiện: xây dựng kế hoạch kiểm điểm, tổ chức kiểm điểm 01 cá nhân và báo cáo kết quả kiểm điểm về UBND huyện; Có 2 công trình giảm trừ quyết toán (Công trình trường mầm non thị trấn Thanh Miện hạng mục nhà lớp học 2 tầng 10 phòng và Công trình trường mầm non thị trấn Thanh Miện hạng mục nhà hiệu bộ, lớp học chức năng, nhà ăn, bể cứu hỏa) là: 211.916.000đ. UBND thị trấn cùng đơn vị thi công tổ chức lập hồ sơ gửi về phòng Tài chính - kế hoạch đề nghị thẩm tra quyết toán để giảm trừ khối lượng.

b) Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Việc thực hiện tự chủ về kinh phí giao còn hạn chế đối với thị trấn do mức khoán giao kinh phí còn thấp đầu năm đã tiết kiệm 10% chi thường xuyên. Các khoản tăng thu để lại 70% để cải cách tiền lương; Do vậy hiệu quả về tiết kiệm kinh phí chưa cao. Nguồn thu của ngân sách địa phương còn hạn chế, chưa phát huy và nuôi dưỡng khai thác được nhiều nguồn thu, chưa có bước chuyển biến mang tính đột phá, mà vẫn thụ động chủ yếu vẫn dựa vào nguồn cân đối từ ngân sách cấp trên điều tiết.

- Nguyên nhân: Nguồn vốn đầu tư cho các công trình xây dựng cơ bản còn gặp nhiều khó khăn do địa phương chủ yếu thu từ nguồn đầu giá đất, tài nguyên

đất ngày càng cô cạn và diễn phức tạp về cung, cầu và giá: Ngân sách địa phương hưởng tỷ lệ thấp (15%) rất khó khăn cho việc thanh toán nợ xây dựng cơ bản và xây dựng những công trình xây dựng cấp thiết mới.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Kết quả đạt được

- Ủy ban nhân dân thị trấn đã ban hành Kế hoạch số 420/KH-UBND ngày 28/12/2022 về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn thị trấn Thanh Miện năm 2023, Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 28/02/2023 đẩy mạnh chuyển đổi số và cải cách TTHC trên địa bàn thị trấn năm 2023; kế hoạch 524/KH-UBND ngày 13/10/2023 tập huấn chuyển đổi số, kỹ năng số, triển khai các nhiệm vụ cụ thể nhằm hoàn thành Chuyển đổi số thị trấn Thanh Miện năm 2023, triển khai thực hiện và từng bước nâng cao hiệu quả ứng dụng hệ điều hành tác nghiệp tại UBND thị trấn và tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cán bộ, công chức và đã có sự chuyển biến tích cực trong việc đẩy mạnh sử dụng văn bản điện tử.

- Kết quả xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật: thị trấn có mạng nội bộ (LAN) và có đường truyền internet cáp quang tốc độ cao; 21/21 cán bộ công chức có máy tính và máy in, tỷ lệ máy tính/cán bộ công chức đạt 100%; có 01 máy photo và 03 máy scan; có trang thông tin điện tử riêng, kết nối được với cổng TTĐT của huyện. Tên miền: thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn và sử dụng phần mềm họp trực tuyến.

- Kết quả xây dựng, phát triển dữ liệu: Duy trì sử dụng hiệu quả các ứng dụng chuyên môn, nghiệp vụ về tài chính - kế toán, quản lý tài sản, quản lý hộ tịch dân cư, quản lý người có công, quản lý tài nguyên môi trường...đáp ứng yêu cầu giải quyết công việc; triển khai thực hiện hiệu quả cơ sở dữ liệu của các ngành như: cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức; cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư;....

- Việc không yêu cầu người dân xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến: UBND thị trấn tiếp tục chỉ đạo triển khai quán triệt đến các cán bộ, công chức về việc không yêu cầu người dân xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến. Đẩy mạnh tuyên truyền cho người dân 07 phương thức khai thác, sử dụng thông tin công dân trên trang thông tin điện tử, qua hệ thống đài truyền thanh. tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả và một số nơi dễ nhận biết để người dân dễ tham khảo và sử dụng. Bên cạnh đó UBND thị trấn đã chỉ đạo Công an thị trấn phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể và các khu dân cư đẩy mạnh công tác tuyên truyền về tiện ích của việc tạo tài khoản định danh điện tử, tài khoản dịch vụ công trực tuyến cho người dân. Bố trí trang thiết bị để thực hiện các phương thức khai thác, sử dụng thông tin công dân thay thế cho việc xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú khi giải quyết thủ tục hành chính (*đăng*

ký tài khoản của cán bộ, công chức; hệ thống phần mềm kết nối với CSDLQG về DC; máy tính có kết nối mạng để tra cứu thông tin dân cư; chuẩn bị nội dung hướng dẫn người dân sử dụng tài khoản định danh điện tử tra cứu cung cấp thông tin cư trú; ...).

- Thường xuyên cử thành viên Tổ chỉ đạo chuyển đổi số cộng đồng thị trấn trực tại bộ phận một cửa hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp đến một cửa UBND thị trấn liên hệ, giải quyết TTHC cài đặt tài khoản dịch vụ công quốc gia, nộp hồ sơ trực tuyến và thanh toán phí trực tuyến trên hệ thống cổng dịch vụ công quốc gia.

- Triển khai thực hiện niêm yết bộ TTHC thuộc thẩm quyền của UBND thị trấn kèm theo hệ thống QR-code và tổ chức lấy phiếu đánh giá sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đến giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa bằng phiếu điện tử.

- Tình hình sử dụng phần mềm dùng chung:

+ Chữ ký số: UBND thực hiện chữ ký số 100%; công chức Văn phòng HĐND-UBND thị trấn làm đầu mối quản lý việc sử dụng chữ ký số chuyên dùng tại UBND. Số lượng cán bộ, công chức có chữ ký số: $17/21 = 81\%$, số tổ chức sử dụng chữ ký số: 04. Việc quản lý và sử dụng Chữ ký số được thực hiện theo Thông tư số 85/2019/TT-BQP ngày 04/12/2019 của Bộ Quốc phòng.

+ Sử dụng hòm thư công vụ: 21/21 cán bộ, công chức được cấp tài khoản thư công vụ và sử dụng thường xuyên, đạt 100%.

+ Phần mềm quản lý văn bản và điều hành: Việc trao đổi văn bản điện tử giữa các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện thường xuyên (tiếp nhận 1.638 văn bản đến); 835 văn bản đi (đạt 100%) được gửi qua mạng.

+ Phần mềm hóa đơn điện tử: Duy trì thực hiện tốt công tác sử dụng hóa đơn điện tử trong thu phí, lệ phí trong giải quyết TTHC theo quy định. Thực hiện thu phí trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia từ tháng ngày 12/5/2023. Thực hiện đối soát và xuất hóa đơn điện tử tự động bắt đầu từ ngày 25/8/2023. Kết quả: tổng số hồ sơ có thu phí, lệ phí: 3.069 hồ sơ. Thu phí, lệ phí trực tuyến qua cổng dịch vụ công: 1.352 hồ sơ. Đạt tỷ lệ 44.05%.

+ Trang thông tin điện tử của thị trấn: hoạt động ổn định, cung cấp 187 tin bài thường xuyên và có sự tham gia của các bộ phận chuyên môn, đơn vị trực thuộc UBND thị trấn; đảm bảo đúng tiêu chí Chính quyền điện tử cấp xã và được kết nối với Cổng thông tin điện tử của tỉnh, huyện.

+ UBND thị trấn thực hiện ký số báo cáo kết quả KSTTHC các quý trên hệ thống phần mềm: <https://baocaochinhphu.gov.vn> đúng thời hạn.

+ Đài truyền thanh thị trấn thực hiện báo cáo thống kê số liệu đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động quý trong năm 2023 trên hệ thống phần mềm <https://qltcs.mic.gov.vn> đúng thời hạn.

+ Tình hình thực hiện ISO 9001:2015: UBND thị trấn đã ban hành Quyết định số 81/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 Về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC:

Tổng số TTHC cấp xã cung cấp DVC trực tuyến: 112 TTHC/139 TTHC = 80,58%. Trong đó:

+ Cung cấp DVC trực tuyến một phần: 68 TTHC/139 TTHC = 48,92%.

+ Cung cấp DVC trực tuyến toàn trình 44 TTHC/139 TTHC = 31,65%;

+ Tỷ lệ TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần có phát sinh hồ sơ: 16 TTHC/68 TTHC = 23,53%.

+ Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình có phát sinh hồ sơ: 7 TTHC/ 44 TTHC = 15,9%.

- Số hồ sơ được tiếp nhận giải quyết trực tuyến: 3.550 hồ sơ = 97,05%.

Trong đó:

+ Số hồ sơ được giải quyết trực tuyến một phần: 2.846 hồ sơ/ 3.550 tổng số hồ sơ tiếp nhận giải quyết = 80,17%.

+ Số hồ sơ được giải quyết trực tuyến toàn trình: 704 hồ sơ/ 3.550 tổng số hồ sơ tiếp nhận giải quyết = 19,83%;

- Việc xử lý hồ sơ trực tiếp trên môi trường mạng, tình hình thực hiện số hóa hồ sơ tiếp nhận trên Hệ thống DVCTT, Một cửa điện tử:

+ Chứng thực bản sao điện tử từ bản chính. Kết quả: 63 hồ sơ.

+ Kết quả số hóa kết quả giải quyết TTHC: 3.625 hồ sơ/ 3.630 tổng số hồ sơ tiếp nhận giải quyết = 99,86%;

+ Kết quả thanh toán phí trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia: 1.352 hồ sơ/3.069 hồ sơ có thu phí, lệ phí = 44,05%.

+ Tổng số văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng là: 6.103/6.103 đạt 100%. (Số văn bản đến là 1.638 + số văn bản đi 835 + số hồ sơ giải quyết TTHC là 3.630).

- Số TTHC đã triển khai có phát sinh hồ sơ tiếp nhận hoặc trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích): 1 hồ sơ (thuộc lĩnh vực hộ tịch).

b) Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng giải quyết công việc trên môi trường số của cán bộ, công chức có mặt còn chưa đáp ứng được yêu cầu công việc.

- Việc triển khai thu phí, lệ phí trực tuyến gặp khó khăn, do tỷ lệ người dân có tài khoản ngân hàng còn ít.

- Chất lượng đường truyền, hạ tầng internet phục vụ tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả cho người dân chưa ổn định. Việc đồng bộ giữa Cơ sở DLQG về DC với các dữ liệu chuyên ngành chưa phổ biến, rộng rãi.

- Kinh phí bố trí cho các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra; nhà làm việc và các trang bị vật chất, kỹ thuật của Bộ phận một cửa chưa đáp ứng yêu cầu

*** Nguyên nhân**

- Một số công chức còn thiếu chuyên nghiệp trong việc ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số để đổi mới phương thức làm việc, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới;

- Công tác tuyên truyền, hướng dẫn nhất là việc phát huy vai trò của đoàn viên thanh niên, hội viên các tổ chức xã hội có kiến thức, am hiểu về công nghệ thông tin trong việc trực tiếp hỗ trợ, hướng dẫn người dân tại các Tổ chuyển đổi số khu dân cư hiệu quả chưa cao nên việc tiếp cận, sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân khi có nhu cầu còn gặp nhiều khó khăn.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG NĂM 2024

- Tổ chức thực hiện công tác chấm điểm cải cách hành chính năm 2023.

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện cải cách hành chính năm 2024, phân công cụ thể cho các cán bộ, công chức chuyên môn tham mưu xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC ở từng lĩnh vực.

- Thường xuyên tự kiểm tra, đánh giá công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện công tác cải cách hành chính của cơ quan; có giải pháp chỉ đạo cụ thể để chấn chỉnh lề lối làm việc, thái độ phục vụ và trách nhiệm của cán bộ, công chức; kiên quyết xử lý nghiêm tình trạng gây có khăn đối với tổ chức, cá nhân khi giải quyết thủ tục hành chính. Chú trọng việc giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức, không để xảy ra tình trạng giải quyết trễ hạn.

- Tiếp tục duy trì công tác tổ chức thu phí, lệ phí trực tuyến trên cổng dịch vụ công quốc gia trong giải quyết thủ tục hành chính. Phấn đấu tỷ lệ thu phí, lệ phí trực tuyến đạt 100% tổng số hồ sơ tiếp nhận giải quyết có thu phí, lệ phí theo quy định.

- Chú trọng trong việc tuyên truyền vận động các cá nhân, tổ chức thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Tăng cường công tác rà soát các thủ tục hành chính và niêm yết đầy đủ, đúng quy định tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thị trấn và trên Trang thông tin điện tử, những nơi tiếp xúc với tổ chức, công dân, nhằm nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan nhà nước.

- Tiếp tục ban hành và cập nhật đầy đủ các quy trình ISO, đảm bảo 100% TTHC được xây dựng quy trình và công bố. Theo dõi và cập nhật, xử lý ý kiến chỉ đạo của UBND huyện giao trên phần mềm đúng quy trình.

- Tổ chức đánh giá, phân loại cán bộ công chức theo các văn bản chỉ đạo hướng dẫn của cấp trên.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đề nghị đẩy nhanh việc đồng bộ giữa Cơ sở DLQG về DC với các dữ liệu chuyên ngành để thực hiện tốt việc khai thác, sử dụng

- Đề nghị cấp trên xem xét tăng định mức chi thường xuyên ngân sách địa phương thời kỳ ổn định ngân sách 2020-2025 để mức chi cho phù hợp với giá cả thị trường hiện nay để thị trấn cân đối tiết kiệm chi, thêm kinh phí để sửa chữa, nâng cấp các trang thiết bị, máy tính, máy in cần thiết phục vụ công tác hoạt động chuyển đổi số của UBND.

- Đề nghị cấp trên tăng tiền hỗ trợ cho cán bộ, công chức trực giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa, hiện nay số tiền hỗ trợ cho cán bộ công chức trực một cửa 600.000đ/xã/tháng tương ứng 100.000đ/người/tháng quá thấp so với lượng công việc giải quyết TTHC cho công dân hiện nay.

- Mở các lớp tập huấn để nâng cao kỹ năng thực hiện cải cách hành chính; tập huấn về chuyển đổi số, ứng dụng CNTT cho các đối tượng liên quan (cán bộ, công chức, doanh nghiệp, người dân,...); tập huấn kiến thức cho cán bộ làm công tác kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa VBQPPL.

Trên đây là báo cáo thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2023, phương hướng nhiệm vụ năm 2024 của UBND thị trấn Thanh Miện./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ;
- TT. Đảng ủy thị trấn;
- TT. HĐND thị trấn;
- Lãnh đạo UBND thị trấn;
- Công chức UBND;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Quang Hùng

PHỤ LỤC 01 (có 7 biểu mẫu)
Thống kê kết quả thực hiện công tác CHCC năm 2023
(Số liệu tính từ ngày 10/12/2022 đến ngày 09/12/2023)

Biểu mẫu 1
Công tác chỉ đạo điều hành CCHC

STT	Chỉ tiêu thống kê <i>(sử dụng cho kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)</i>	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số lượng/ Tỷ lệ	
1.	Số văn bản chỉ đạo CCHC đã ban hành <i>(Kết luận, chỉ thị, công văn chỉ đạo, quán triệt)</i>	Văn bản	107	
2.	Tỷ lệ hoàn thành Kế hoạch CCHC năm <i>(Lũy kế đến thời điểm báo cáo)</i>	%	100	
2.1.	Số nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch	Nhiệm vụ	25	
2.2.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành	Nhiệm vụ	25	
3.	Kiểm tra CCHC			
3.1.	Số phòng chuyên môn đã kiểm tra	Phòng, đơn vị		
3.2.	Số UBND cấp xã đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị	01	
3.3.	Tỷ lệ xử lý các vấn đề qua kiểm tra	%	100	
3.3.1.	<i>Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra</i>	<i>Vấn đề</i>	<i>6</i>	
3.3.2.	<i>Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong</i>	<i>Vấn đề</i>	<i>6</i>	
4.	Thực hiện nhiệm vụ của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao			
4.1.	Tổng số nhiệm vụ được giao	Nhiệm vụ	252	
4.2.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn	Nhiệm vụ	252	
4.3.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn	Nhiệm vụ		
4.4.	Số nhiệm vụ quá hạn nhưng chưa hoàn thành	Nhiệm vụ		
5.	Khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức	Có = 1; Không = 0	1	
5.1.	Số lượng phiếu khảo sát	Phiếu	3.630	
5.2.	Hình thức khảo sát	Trực tuyến = 0 Phát phiếu = 1 Kết hợp = 2	2	
6.	Tổ chức đối thoại của lãnh đạo với người dân, cộng đồng doanh nghiệp	Không = 0 Có = 1	1	

Biểu mẫu 2
Cải cách thể chế

STT	Chỉ tiêu thống kê <i>(sử dụng cho kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)</i>	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số lượng/ Tỷ lệ	
1.	Tổng số Văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) do địa phương ban hành			
1.3.	Số VBQPPL do cấp xã ban hành Văn bản	Văn bản	0	
2.	Kiểm tra, xử lý VBQPPL			
2.1.	Số VBQPPL đã kiểm tra theo thẩm quyền của cấp huyện	Văn bản	0	
2.2.	Tỷ lệ xử lý VBQPPL sau kiểm tra	%	0	
2.2.1.	<i>Tổng số VBQPPL cần phải xử lý sau kiểm tra</i>	<i>Văn bản</i>	<i>0</i>	
2.2.2.	<i>Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong</i>	<i>Văn bản</i>	<i>0</i>	
3.	Rà soát VBQPPL			
3.1.	Số VBQPPL đã rà soát thuộc thẩm quyền của cấp huyện	Văn bản	0	
3.2.	Tỷ lệ xử lý VBQPPL sau rà soát	%	0	
3.2.1.	<i>Tổng số VBQPPL cần phải xử lý sau rà soát</i>	<i>Văn bản</i>	<i>0</i>	
3.2.2.	<i>Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong</i>	<i>Văn bản</i>	<i>0</i>	

Biểu mẫu 3
Cải cách thủ tục hành chính

STT	Chỉ tiêu thống kê <i>(sử dụng cho kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)</i>	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số lượng/ Tỷ lệ	
1.	Thống kê TTHC	Thủ tục	139	
1.1.	Số TTHC đã được phê duyệt phương án đơn giản hóa	Thủ tục	0	
1.2.	Số TTHC công bố mới	Thủ tục	5	
1.3.	Số TTHC bãi bỏ, thay thế	Thủ tục	45	
1.4	Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại địa phương	Thủ tục	139	
1.4.3.	<i>Số TTHC cấp xã (UBND: 139 TTHC; CA : 26 TTHC, QS: 7 TTHC)</i>	<i>Thủ tục</i>	<i>172</i>	
2.	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
2.1.	Số TTHC liên thông cùng cấp	Thủ tục	2	
2.2.	Số TTHC liên thông giữa các cấp chính quyền	Thủ tục	3	
2.3.	Số TTHC đã thực hiện tiếp nhận và giải quyết hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính.	Thủ tục	3	
3.	Kết quả giải quyết TTHC			
3.3.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp xã tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	%	99.97	
3.3.1.	<i>Tổng số hồ sơ TTHC đã giải quyết xong</i>	<i>Hồ sơ</i>	3.630	
3.3.2.	<i>Số hồ sơ TTHC giải quyết đúng hạn</i>	<i>Hồ sơ</i>	3.629	
3.4.	Tỷ lệ giải quyết phản ánh, kiến nghị (PAKN) về quy định TTHC	%	100	
3.4.1.	<i>Tổng số PAKN đã tiếp nhận (trực tiếp hoặc do cơ quan có thẩm quyền chuyển đến)</i>	<i>PAKN</i>	1	
3.4.2.	<i>Số PAKN đã giải quyết xong</i>	<i>PAKN</i>	1	

Biểu mẫu 4
Cải cách bộ máy hành chính nhà nước

STT	Chỉ tiêu thống kê (sử dụng cho kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số lượng/ Tỷ lệ	
1.	Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy			
1.2.	Tỷ lệ UBND cấp xã đã hoàn thành việc sắp xếp cơ cấu tổ chức và bố trí các bộ phận chuyên môn đáp ứng các tiêu chí theo quy định của Chính phủ	%	100	
2.	Số liệu về biên chế công chức			
2.1.	Tổng số biên chế được giao trong năm	Người	22	
2.2.	Tổng số biên chế có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	21	
2.3.	Số hợp đồng lao động làm việc tại cơ quan hành chính nhà nước	Người		
2.4.	Số biên chế đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người		
2.5.	Tỷ lệ phần trăm biên chế đã tinh giản so với năm 2015	%		

Biểu mẫu 5
Cải cách chế độ công vụ

STT	Chỉ tiêu thống kê <i>(sử dụng cho kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)</i>	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số lượng/ Tỷ lệ	
1.	Vị trí việc làm của công chức, viên chức		0	
1.1.	Số cơ quan, tổ chức hành chính đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Cơ quan, đơn vị		
1.2.	Số đơn vị sự nghiệp đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Cơ quan, đơn vị		
1.3.	Số cơ quan, tổ chức có vi phạm trong thực hiện vị trí việc làm phát hiện qua thanh tra	Cơ quan, đơn vị		
2.	Tuyển dụng công chức, viên chức		0	
2.1.	Số công chức được tuyển dụng <i>(thi tuyển, xét tuyển)</i>	Người		
2.2.	Số công chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt	Người		
2.3.	Số cán bộ, công chức cấp xã được xét chuyển thành công chức cấp huyện trở lên	Người		
2.4.	Số viên chức được tuyển dụng <i>(thi tuyển, xét tuyển)</i>	Người		
2.5.	Số viên chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt	Người		
3.	Số lượng lãnh đạo quản lý được tuyển chọn, bổ nhiệm thông qua thi tuyển <i>(Lũy kế từ đầu năm)</i>	Người	0	
4.	Số lượng cán bộ, công chức, viên chức bị kỷ luật <i>(cả về Đảng và chính quyền).</i>		02	
4.1.	Số lãnh đạo cấp huyện bị kỷ luật	Người		
4.2.	Số lãnh đạo cấp phòng thuộc huyện bị kỷ luật	Người		
4.3.	Số lãnh đạo cấp xã bị kỷ luật	Người	01	
4.4.	Số công chức <i>(huyện và xã)</i> bị kỷ luật	Người	01	
4.5.	Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn vị SNCL bị kỷ luật.	Người		

Biểu mẫu 6
Cải cách tài chính công

STT	Chỉ tiêu thống kê (sử dụng cho kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số lượng/ Tỷ lệ	
1.	Tỷ lệ thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công	%	89,2	
1.1.	Kế hoạch được giao	Triệu đồng	3.000	
1.2.	Đã thực hiện	Triệu đồng	2.676	
2.	Thực hiện tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp (ĐVSN) tại địa phương (lũy kế đến thời điểm báo cáo)			
2.1.	Tổng số ĐVSN công lập tại địa phương	Đơn vị		
2.2.	Số ĐVSN tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư	Đơn vị		
2.3.	Số ĐVSN tự bảo đảm chi thường xuyên	Đơn vị		
2.4.	Số ĐVSN tự bảo đảm một phần chi thường xuyên	Đơn vị		
2.4.1.	Số ĐVSN tự bảo đảm từ 70% - dưới 100% chi thường xuyên	Đơn vị		
2.4.2.	Số ĐVSN tự bảo đảm từ 30% - dưới 70% chi thường xuyên	Đơn vị		
2.4.3.	Số ĐVSN tự bảo đảm từ 10% - dưới 30% chi thường xuyên	Đơn vị		
2.5.	Số ĐVSN do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên	Đơn vị		
2.6.	Số lượng ĐVSN đã chuyển đổi thành công ty cổ phần (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Đơn vị		

Biểu mẫu 7
Xây dựng chính quyền điện tử, Chính quyền số

STT	Chỉ tiêu thống kê (sử dụng cho kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số lượng/ Tỷ lệ	
1.	Cập nhật Kiến trúc chính quyền điện tử phiên bản mới nhất	Chưa = 0 Hoàn thành = 1	1	
2.	Xây dựng và vận hành Hệ thống hợp trực tuyến <i>Liên thông 2 cấp: Từ UBND tỉnh đến 100% UBND các huyện.</i> <i>Liên thông 3 cấp: Từ UBND tỉnh đến 100% UBND cấp huyện, cấp xã.</i>	Chưa có = 0 2 cấp = 1 3 cấp = 2	2	
3.	Tỷ lệ báo cáo định kỳ được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia	%	100	
4.	Triển khai xây dựng nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung (LGSP)	Chưa = 0 Đang làm = 1 Hoàn thành = 2	2	
5.	Số liệu về trao đổi văn bản điện tử			
5.1.	Thực hiện kết nối, liên thông các Hệ thống quản lý văn bản điều hành từ cấp tỉnh đến cấp xã		835	
5.1.3.	<i>Tỷ lệ UBND cấp xã đã kết nối, liên thông với UBND huyện.</i>	%	100	
5.2.	Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của địa phương (<i>Chỉ thống kê tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử; sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử</i>).	%	100	
5.2.3.	<i>Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của UBND cấp xã</i>	%	100	
5.3.	Xây dựng, vận hành Hệ thống thông tin một cửa điện tử tập trung của tỉnh			
5.3.3.	<i>Tỷ lệ đơn vị cấp xã đã kết nối liên thông với Hệ thống</i>	%	100	
6.	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến			
6.4.	Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 3	%	100	
6.4.1.	<i>Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 3 (trực tuyến một phần)</i>	Thủ tục	68	

STT	Chỉ tiêu thống kê (sử dụng cho kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số lượng/ Tỷ lệ	
6.4.2.	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3 (trực tuyến một phần)	Thủ tục	68	
6.4.3.	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3 (trực tuyến một phần) có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến	Thủ tục	16	
6.5.	Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 4 (trực tuyến toàn trình)	%	100	
6.5.1.	Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 4 (trực tuyến toàn trình)	Thủ tục	44	
6.5.2.	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4 (trực tuyến toàn trình)	Thủ tục	44	
6.5.3.	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4 (trực tuyến toàn trình) có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến	Thủ tục	7	
6.6.	Tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 (trực tuyến một phần) và 4 (trực tuyến toàn trình) đã tích hợp, công khai trên Cổng DVC quốc gia	%	100	
6.6.1.	Tổng số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3 (trực tuyến một phần) và 4 (trực tuyến toàn trình) của địa phương	Thủ tục	112	
6.6.2.	Số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 đã tích hợp, công khai trên Cổng DVC quốc gia	Thủ tục	112	
6.7.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận trực tuyến mức độ 3 (trực tuyến một phần) và 4 (trực tuyến toàn trình) (Chỉ thống kê đối với các TTHC mức độ 3 (trực tuyến một phần) và 4 (trực tuyến toàn trình) có phát sinh hồ sơ)	%	96,06	
6.7.1.	Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận (cả trực tiếp và trực tuyến)	Hồ sơ	3.658	
6.7.2.	Số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trực tuyến	Hồ sơ	3.515	
6.8.	Tỷ lệ TTHC được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến	%	100	
6.8.1.	Tổng số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính (tất cả các TTHC có phát sinh phí, lệ phí,...)	Thủ tục	51	
6.8.2.	Số TTHC đã được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng DVC quốc gia hoặc trên Cổng DVC của tỉnh.	Thủ tục	51	

PHỤ LỤC 02**Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, triển khai công tác CCHC**

TT	Tên văn bản ban hành
1.	Báo cáo 332/BC-UBND ngày 21/7/2023 về kết quả rà soát, đơn giản hóa TTHC năm 2023 trên địa bàn thị trấn.
2.	Báo cáo 121/BC-UBND ngày 06/4/2023 Kiểm điểm về thực hiện cải cách hành chính thị trấn Thanh Miện năm 2022 và đăng ký công việc đột phá năm 2023
3.	Báo cáo 246/BC-UBND ngày 13/6/2023 Tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ quý III năm 2023
4.	Báo cáo 253/BC-UBND ngày 15/6/2023 Tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính Quý II năm 2023 tại UBND thị trấn Thanh Miện
5.	Báo cáo 343/BC-UBND ngày 25/7/2023 Kết quả kiểm điểm trách nhiệm của tập thể, cá nhân theo Kết luận số 856/KL-TTCTP ngày 31/3/2023 của Thanh tra Chính phủ và Kết luận số 776/KL-TTtr ngày 30/6/2023 của Chánh Thanh tra tỉnh Hải Dương
6.	Báo cáo 425/BC-UBND ngày 30/8/2023 về kết quả rà soát danh mục thu phí, lệ phí giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa thị trấn.
7.	Báo cáo 441/BC-UBND ngày 13/9/2023 Tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính quý III, phương hướng nhiệm vụ quý IV năm 2023
8.	Báo cáo 80/BC-UBND ngày 10/3/2023 Tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính quý I, phương hướng nhiệm vụ quý II năm 2023
9.	Báo cáo 86/BC-UBND ngày 15/3/2023 Tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính Quý I năm 2023 tại UBND thị trấn Thanh Miện
10.	Công văn 232/UBND-VP ngày 06/6/2023 v/v đề nghị báo cáo kết quả công tác CCHC quý 2 năm 2023
11.	Công văn 241/UBND-VP ngày 12/6/2023 về việc cải cách TTHC và cải cách môi trường kinh doanh;
12.	Công văn 277/UBND-CA ngày 29/6/2023 về việc tập trung đẩy mạnh cấp, kích hoạt tài khoản định danh điện tử cho 100% công dân trên địa bàn thị trấn;
13.	Công văn 310/UBND-VP ngày 07/7/2023 về việc đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ cải cách TTHC năm 2023 trên địa bàn thị trấn.
14.	Công văn 323/UBND-VP ngày 19/7/2023 về việc thực hiện kết luận của Phó thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang tại Thông báo số 252/TB-VPCP ngày 29/6/2023.
15.	Công văn 376/UBND-VP ngày 19/7/2023 về việc đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ công việc đột phá về cải cách TTHC và Đề án 06 trong năm 2023.
16.	Công văn 401/UBND-VP triển khai thực hiện các quy định của Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 và đẩy mạnh thực hiện liên thông 02 nhóm TTHC liên quan đến đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử.
17.	Công văn 410/UBND-VP ngày 25/8/2023 v/v đề nghị báo cáo kết quả công tác CCHC quý 3 năm 2023
18.	Kế hoạch 125/KH-UBND ngày 11/4/2023 Triển khai Phong trào thi đua “Hải Dương đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”
19.	Kế hoạch 126/KH-UBND ngày 11/4/2023 thực hiện chỉ thị 03/CT-UBND ngày 04/4/2023 của Chủ tịch UBND huyện.
20.	Kế hoạch 193/KH-UBND ngày 16/5/2023 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo năm 2023
21.	Kế hoạch 264/KH-UBND ngày 23/6/2023 về triển khai thực hiện mô hình “liên kết bảo đảm ANTT giữa Công an thị trấn với các tổ hòa giải ở cơ sở”

TT	Tên văn bản ban hành
22.	Kế hoạch 416/KH-UBND ngày 29/8/2023 về phòng, chống tác hại của rượu, bia và tăng cường công tác kiểm soát, xử lý vi phạm nồng độ cồn khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông trên địa bàn thị trấn.
23.	Kế hoạch 432/KH-UBND ngày 06/9/2023 về việc tổ chức đợt cao điểm hưởng ứng “Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 09/11” năm 2023 trên địa bàn thị trấn.
24.	Kế hoạch 97/KH-UBND ngày 22/3/2023 Triển khai thực hiện công tác dân vận chính quyền năm 2023 trên địa bàn thị trấn Thanh Miện
25.	Kế hoạch số 03/KH-BCĐ ngày 13/03/2023 về Tổ chức Cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến năm 2023
26.	Kế hoạch số 180/KH-UBND ngày 11/5/2023 Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của “Tổ hòa giải cơ sở” góp phần bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn thị trấn Thanh Miện năm 2023
27.	Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 27/01/2023 kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023;
28.	Kế hoạch số 409/KH-UBND ngày 23/12/2022 về cải cách hành chính nhà nước thị trấn Thanh Miện năm 2023;
29.	Kế hoạch số 409/KH-UBND ngày 25/8/2023 về tự kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2023
30.	Kế hoạch số 420/KH-UBND ngày 28/12/2022 ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn thị trấn Thanh Miện năm 2023;
31.	Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 09/02/2023 tuyên truyền cải cách hành chính trên địa bàn thị trấn năm 2023;
32.	Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 10/02/2023 đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2023;
33.	Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 10/02/2023 về Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023
34.	Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 10/02/2023 triển khai, thực hiện công tác thi đua, khen thưởng năm 2023;
35.	Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 15/02/2023 hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thị trấn;
36.	Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 15/02/2023 công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn thị trấn năm 2023;
37.	Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 15/02/2023 thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023;
38.	Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 17/02/2023 thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2023;
39.	Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 28/02/2023 đẩy mạnh chuyển đổi số và cải cách TTHC trên địa bàn thị trấn năm 2023;
40.	Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 09/03/2023 ban hành văn bản quy phạm pháp luật của UBND thị trấn và dự thảo Nghị quyết của HĐND do UBND thị trấn trình năm 2023;
41.	Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 09/03/2023 rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thị trấn kỳ 2019-2023;
42.	Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 10/03/2023 rà soát, đơn giản hóa TTHC năm 2023;
43.	Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 17/03/2023 công tác phổ biến GDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023;
44.	Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 17/03/2023 về công tác pháp chế trên địa bàn thị trấn năm 2023

TT	Tên văn bản ban hành
45.	Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 20/03/2023 thực hiện công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL năm 2023;
46.	Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 20/03/2023 thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL và thực hiện đề án nâng cao chất lượng ban hành VBQPPL tỉnh giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn thị trấn năm 2023;
47.	Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 21/03/2023 thực hiện Nghị quyết 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của BCH Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới;
48.	Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 22/03/2023 triển khai thực hiện công tác dân vận chính quyền năm 2023;
49.	Quyết định 59/QĐ-UBND ngày 03/8/2023 về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2023.
50.	Quyết định 59/QĐ-UBND ngày 28/8/2023 về việc ban hành quy chế phối hợp thực hiện liên thông đăng ký khai sinh, đăng ký hộ khẩu thường trú, cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi, đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ mai táng phí.
51.	Quyết định 61/QĐ-UBND ngày 28/8/2023 V/v thành lập Tổ kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2023
52.	Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 10/01/2023 ban hành quy chế chi tiêu nội bộ tại UBND thị trấn;
53.	Quyết định số 10/QĐ-UBND ngày 17/01/2023 ban hành quy chế quản lý tài sản công năm 2023 tại UBND thị trấn;
54.	Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 ban hành chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thị trấn năm 2023;
55.	Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 23/02/2023 ban hành kế hoạch kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2023 trên địa bàn thị trấn;
56.	Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 02/02/2023 Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2023 thị trấn Thanh Miện
57.	Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 12/5/2023 V/v thành lập Tổ rà soát thông tin hồ sơ cán bộ, công chức thị trấn Thanh Miện trên phần mềm Quản lý cán bộ, công chức, viên chức
58.	Thông báo 111/TB-UBND ngày 03/4/2023 Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thị trấn
59.	Thông báo 144/TB-UBND ngày 24/4/2023 V/v. Công khai danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực hộ tịch thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã
60.	Thông báo 145/TB-UBND ngày 24/4/2023 Về việc công khai danh mục và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã
61.	Thông báo 195/TB-UBND ngày 17/5/2023 danh mục thủ tục hành chính và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã bị bãi bỏ
62.	Thông báo 202/TB-UBND ngày 19/5/2023 về danh mục TTHC thực hiện tại bộ phận một cửa UBND thị trấn Thanh Miện tính đến 19/5/2023
63.	Thông báo 227/TB-UBND ngày 01/6/2023 danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã
64.	Thông báo 229/TB-UBND ngày 05/6/2023 "Về việc thực hiện các thủ tục hành chính tại bộ phận “Một cửa” UBND thị trấn Thanh Miện"

TT	Tên văn bản ban hành
65.	Thông báo 230/TB-UBND ngày 05/6/2023 "Về trình tự, hồ sơ thực hiện thủ tục đăng ký khai sinh tại bộ phận “Một cửa” UBND thị trấn Thanh Miện"
66.	Thông báo 231/TB-UBND ngày 05/6/2023 "Về trình tự, hồ sơ thực hiện thủ tục đăng ký lại khai sinh tại bộ phận “Một cửa” UBND thị trấn Thanh Miện"
67.	Thông báo 279/TB-UBND ngày 30/6/2023 về trình tự, hồ sơ thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn tại bộ phận một cửa thị trấn;
68.	Thông báo 280/TB-UBND ngày 30/6/2023 về trình tự, hồ sơ thực hiện thủ tục đăng ký lại kết hôn tại bộ phận một cửa thị trấn;
69.	Thông báo 281/TB-UBND ngày 30/6/2023 về trình tự, hồ sơ thực hiện thủ tục đăng ký cấp bản sao trích lục hộ tịch tại bộ phận một cửa thị trấn;
70.	Thông báo 29/TB-UBND ngày 17/01/2023 Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính và quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thị trấn
71.	Thông báo 30/TB-UBND ngày 17/01/2023 Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thị trấn
72.	Thông báo 302/TB-UBND ngày 05/7/2023 về trình tự, hồ sơ thực hiện thủ tục đăng ký khai tử tại bộ phận một cửa thị trấn;
73.	Thông báo 303/TB-UBND ngày 05/7/2023 về trình tự, hồ sơ thực hiện thủ tục đăng ký lại khai tử tại bộ phận một cửa thị trấn;
74.	Thông báo 304/TB-UBND ngày 05/7/2023 về trình tự, hồ sơ thực hiện thủ tục liên thông TTHC về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi tại bộ phận một cửa thị trấn;
75.	Thông báo 32/TB-UBND ngày 27/01/2023 Về việc niêm yết công khai Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Tư pháp
76.	Thông báo 389/TB-UBND ngày 17/8/2023 về việc niêm yết công khai danh mục 3 quy trình nội bộ giải quyết TTHC cấp xã bị bãi bỏ thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tài chính.
77.	Thông báo 405/TB-UBND ngày 23/12/2022 V/v niêm yết công khai danh mục TTHC mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hộ tịch thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thị trấn
78.	Thông báo 426/TB-UBND ngày 31/8/2023 về danh mục TTHC thực hiện tại bộ phận một cửa UBND thị trấn Thanh Miện tính đến tháng 8 năm 2023.
79.	Thông báo số 143/TB-UBND ngày 24/4/2023 về việc niêm yết công khai, tiếp nhận và giải quyết liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính thiết yếu tại Đề án 06.
80.	Kế hoạch 444/KH-UBND ngày 14/09/2023 Thực hiện quy trình liên thông điện tử đối 02 nhóm thủ tục hành chính: Đăng ký khai sinh, Đăng ký thường trú, Cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi và Đăng ký khai tử, Xóa đăng ký thường trú, Hỗ trợ chi phí mai táng, trợ cấp mai táng trên địa bàn thị trấn Thanh Miện
81.	Kế hoạch 13/KH-BCĐ ngày 14/9/2023 "Phối hợp tổ chức Hội nghị tuyên truyền về trợ giúp pháp lý và tư vấn pháp luật cho cán bộ, công chức hội viên, đoàn viên các tổ chức đoàn thể thị trấn Thanh Miện năm 2023"
82.	Công văn 445/UBND-TP ngày 14/09/2023 về việc triển khai thực hiện quy trình liên thông điện tử đối 02 nhóm TTHC
83.	Công văn 446/UBND-TP ngày 14/09/2023 V/v triển khai thực hiện Kế hoạch số 3330/KH-UBND ngày 07/9/2023 của UBND tỉnh về thực hiện 2 nhóm TTHC

TT	Tên văn bản ban hành
84.	Báo cáo 450/BC-UBND ngày 15/09/2023 "Tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính Quý III năm 2023 tại UBND thị trấn Thanh Miện (Số liệu từ ngày 15/6/2023 đến hết ngày 14/9/2023)"
85.	Thông báo 464/TB-UBND ngày 19/09/2023 Về trình tự, hồ sơ thực hiện chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở, chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản tại bộ phận “Một cửa” UBND thị trấn Thanh Miện
86.	Thông báo 463/TB-UBND ngày 19/09/2023 Về trình tự, hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính đăng ký kết hôn, xác nhận tình trạng hôn nhân, Liên thông thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi, tại bộ phận “Một cửa” UBND thị trấn Thanh Miện
87.	Báo cáo 469/BC-UBND ngày 21/09/2023 Kết quả công tác đăng ký, quản lý hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi; theo dõi thi hành pháp luật; thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn thị trấn Thanh Miện từ ngày 01/1/2023 đến 31/8/2023"
88.	Báo cáo 468/BC-UBND ngày 21/09/2023 Thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2023 (Số liệu tính từ ngày 10/12/2022 đến ngày 09/9/2023) - tự kiểm tra
89.	Kế hoạch 495/KH-UBND ngày 04/10/2023 Kiểm tra tình hình thi hành pháp luật và thực hiện pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chứa đựng quy phạm pháp luật liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo năm 2023
90.	Thông báo 75a/TB-UBND ngày 09/03/2023 "Danh mục thủ tục hành chính đăng ký phần đầu rút ngắn thời gian giải quyết niêm yết tại bộ phận một cửa thị trấn Thanh Miện"
91.	Báo cáo 523/BC-UBND ngày 13/10/2023 Công tác khắc phục tồn tại, hạn chế Cải cách hành chính sau tự kiểm tra công tác CCHC năm 2023
92.	Thông báo 114a/TB-UBND ngày 04/04/2023 Danh mục văn bản Quy phạm pháp luật liên quan đến nội dung trọng tâm theo dõi thi hành pháp luật năm 2023
93.	Kế hoạch 524/KH-UBND ngày 13/10/2023 Tập huấn chuyển đổi số, kỹ năng số, triển khai các nhiệm vụ cụ thể nhằm hoàn thành Chuyển đổi số thị trấn Thanh Miện năm 2023
94.	Công văn 527/UBND-VP ngày 16/10/2023 V/v. Chấn chỉnh việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, hội họp
95.	Kế hoạch 558/KH-UBND ngày 01/11/2023 Triển khai thi hành Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn thị trấn Thanh Miện
96.	Quyết định 27/QĐ-UBND ngày 20/08/2023 Ban hành và áp dụng Hệ thống tài liệu quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015
97.	Kế hoạch 586/KH-UBND ngày 20/11/2023 Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức năm 2023
98.	Báo cáo 602/BC-UBND ngày 24/11/2023 Kết quả thực hiện công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền năm 2023 trên địa bàn thị trấn Thanh Miện
99.	Thông báo 605/TB-UBND ngày 24/11/2023 Về việc niêm yết công khai Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thị trấn
100.	Công văn 617/UBND-VP ngày 29/11/2023 V/v đề nghị báo cáo kết quả công tác CCHC năm 2023
101.	Quyết định 86/QĐ-UBND ngày 15/11/2023 "Về việc cử cán bộ, công chức đi học lớp bồi dưỡng nghiệp vụ Tiếp công dân, tiếp nhận, phân loại xử lý đơn, giải

TT	Tên văn bản ban hành
	quyết khiếu nại tố cáo, phản ánh kiến nghị và phòng chống tham nhũng"
102.	Kế hoạch 624/KH-UBND ngày 30/11/2023 Thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2023
103.	Báo cáo 626/BC-UBND ngày 30/11/2023 "Kết quả rà soát các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thị trấn không phát sinh hồ sơ tại Bộ phận Một cửa UBND thị trấn Thanh Miện trong 3 năm (2021-2023)"
104.	Báo cáo 628/BC-UBND ngày 01/12/2023 "Kết quả thực hiện kế hoạch đột phá về đẩy mạnh chuyển đổi số và cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn thị trấn năm 2023"
105.	Báo cáo 576/BC-UBND ngày 04/12/2023 "Kết quả thực hiện xây dựng Hệ thống Quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 năm 2023 tại UBND thị trấn Thanh Miện"
106.	Công văn 665/UBND-VP ngày 07/12/2023 V/v lập danh sách người dân, tổ chức thực hiện đo lường sự hài lòng năm 2023
107.	Báo cáo 666/BC-UBND ngày 07/12/2023 "Tình hình thi hành pháp luật về Xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn thị trấn Thanh Miện (Từ ngày 30/11/2022 - 30/11/2023)"

PHỤ LỤC 03**Danh mục 52 tin bài trên Trang TTĐT tuyên truyền, triển khai CCHC**

TT	Đường link tin bài
1.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/tJDLtis0nac@/7463.html
2.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/OhOVW2QCv0s@/7464.html
3.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/9h5l+rJj_yk@/7466.html
4.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/DclN0aP3dKg@/7488.html
5.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/PVzT58JWLZQ@/7489.html
6.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/J5nCxxvQJN8A@/7511.html
7.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/FSpH1xeoixY@/7507.html
8.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/WAiAdj7qFrY@/7508.html
9.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/fjR7UP_9_LQ@/7509.html
10.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/nPbl3U023rM@/7510.html
11.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/znyZyPitXXs@/7513.html
12.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/8jLZKGV_DmE@/7514.html
13.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/pQopqfh2Bn4@/7515.html
14.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/X8MFbwnSzjI@/7517.html
15.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/Xnlw14_1P8@/9525.html
16.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/M0ijG1pYNMw@/9526.html
17.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/MWIcmuPQKuA@/9534.html
18.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/ezVGdOvbeLI@/9550.html
19.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/8BeKDj3wE6I@/9559.html
20.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/aQb38fVPn1o@/9560.html
21.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/be8eiI3yJr4@/9561.html
22.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/F2qaROIrxyU@/9563.html
23.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/a12w9nA14Fc@/7518.html
24.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/4G31DyL0JG8@/7499.html
25.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/YmAKH2hQ49U@/10619.html
26.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/CTEHO86_IX4@/10601.html
27.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/4V9CIKTr5yU@/10598.html
28.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/7ZwB4geRL64@/9570.html
29.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/zosX1h588uc@/9569.html
30.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/XQ9ifdm97UE@/9557.html
31.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/xgl91nM+Es4@/9556.html
32.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/0_YyLLvxQLs@/9551.html
33.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/xm0x4+9qagE@/9548.html
34.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/iiNuSIPdPNA@/9543.html
35.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/zSU5pyJNTNs@/9542.html
36.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/F9ZZwaWgKXQ@/9541.html
37.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/ibx_dcypmAI@/9539.html
38.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/+0ha0L8SR1E@/9523.html

TT	Đường link tin bài
39.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/gk9GrIw8e6s@/7480.html
40.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/Amdhv_iL1XU@/7479.html
41.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/esqjRZn_C1Y@/7478.html
42.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/yp_E6mC34DU@/10580.html
43.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/zjw5NyBfPAk@/10638.html
44.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/8gZl9sThCoY@/10660.html
45.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/SOPFa__rHC4@/10659.html
46.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/VtDgzwLNG2g@/10655.html
47.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/wQrwhbqXRp0@/10654.html
48.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/zjw5NyBfPAk@/10638.html
49.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/bputjr8nq5w@/10632.html
50.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/oQkpcorFqNc@/10624.html
51.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/kpVJs9Xzalg@/10641.html
52.	http://thitranthanhmien.thanhmien.haiduong.gov.vn/Article/4uX7+gA2Mrk@/10636.html